TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HSPT
Ngày: 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Huỳnh Ái Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2023/TLPT - HS, ngày 23/3/2023, đối với các bị cáo Nguyễn Phú Q, Trịnh Như Ph, Đào Chí T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2023/HS – ST ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Phú Q**, sinh ngày 01/01/1984; tại Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp M, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Nuôi trồng thuỷ sản; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1937 (chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1942; có vợ và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 09/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phú Q*: Luật sư Đặng Văn C, Văn phòng luật sư Đặng Văn C, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt).

2. Bị cáo **Trịnh Như Ph**, sinh ngày 10/02/1983; tại Thanh Hoá. Nơi cư trú: ấp L, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Kỹ sư; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Như Th, sinh năm 1955 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1960; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến 24/8/2022 chuyển sang tạm giam đến ngày 19/01/2023 cho bảo lĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Như Ph*: Luật sư Nguyễn Truyền O, Văn phòng Luật sư G, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt)

3. Bị cáo **Đào Chí T**; sinh ngày 01/01/1989; tại Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: trồng giồng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ họ tên, mẹ bà Cao Thị G, sinh năm 1954; có vợ (ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần ngày 20/12/2021 bị Công an xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 17/01/2022 với số tiền 1.500.000 đồng chưa nộp phạt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 09/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn A, Dương Văn Ê, Lâm Quốc V, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Quốc Ph, Bùi Văn I, Nguyễn Mạnh R, Ngô Văn X, Nguyễn Duy Nh, Trần Văn U, Nguyễn Hoàng L, Dương Nhật S, Nguyễn Thành C, Mai Ngọc Tr, Nguyễn Đức Đ, nhưng do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/8/2022 tại quán cà phê A thuộc ấp G, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh do bị cáo Nguyễn Văn L thuê, bị cáo tổ chức đánh bạc ăn thưa bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu. Bị cáo L liên hệ với bị cáo Lâm Quốc V đến trực tiếp đến làm cái lắc tài xỉu cho các con bạc đặt tiền, L điện thoại cho bị cáo Nguyễn Văn A và Đương Văn Ê đến làm nhiệm vụ canh cửa (khi các con bạc đến thì mở cửa và khi Công an đến thì báo cho bị cáo L để cho các con bạc tẩu tán, chạy trốn).

Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo V bắt đầu lắc tài xỉu cho các con bạc tham gia. Hình thức chơi là: Việt lắc 03 hột xí ngầu, mỗi hột có 06 mặt, mỗi mặt có chấm tròn đỏ (nút) từ 1 đến 6 chấm; nếu kết quả tổng từ 10 nút trở xuống là xỉu và từ 11 nút trở lên là tài, người chơi đặt tiền bên tài hoặc bên xỉu; kết quả ra tài thì người chơi đặt cửa tài thắng và nhà cái chung tiền theo tỷ lệ ăn thua là 1:1, còn bên thua nhà cái thu tiền; nếu kết quả ra "bảo" là 03 hột xí ngầu có cùng số nút, thì nhà cái sẽ thu tiền bên thua mà không chung tiền cho bên thắng đặt trùng kết quả và chia đôi số tiền với L; số tiền L được hưởng chia cho A và Ê mỗi người là 10% tuỳ theo số tiền L được hưởng.

Trong thời gian đầu do V trực tiếp làm cái và chung tiền cho các con bạc. Sau đó bị cáo Nguyễn Thị Thu H (là bạn gái V) tham gia hỗ trợ V làm cái và chung tiền cho những người chơi. Số người tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Mạnh R, Trịnh Như Ph, Bùi Văn I, Nguyễn Thành C, Dương Nhật S, Nguyễn Hoàng L, Ngô Văn X, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Duy Nh, Nguyễn Phú Q, Nguyễn Quốc Ph, Mai Ngọc Tr và Đào Chí T. Mỗi ván ăn thua thấp nhất là khoảng 100.000 đồng và nhiều nhất là 6.600.000 đồng. Đến 23 giờ 30 phút ngày

21/8/2022 bị Công an thị xã D bắt quả tang, tại hiện trường thu giữ tang vật gồm: 20.238.000 đồng, 09 hột xí ngầu, 02 nắp nhựa màu đỏ và 01 cái dĩa.

Qua trình điều tra xác định được ngày 21/8/2022 từ khi tổ chức đánh bạc đến khi bị bắt quả tang V đưa cho L tiền xâu 04 lần là 3.100.000 đồng; các bị cáo tham gia đánh bạc với tổng cộng số tiền 74.300.000 đồng. Quá trình điều tra xác định được các ván tài xỉu trước khi bị Công an bắt quả tang thì V làm cái với H, những người tham gia đánh bạc gồm:

Người đặt cửa tài gồm: I đặt 2.000.000 đồng, R đặt 2.000.000 đồng, đặt 1.600.000 đồng, U đặt 400.000 đồng.

Ph Người đặt cửa xỉu gồm: S đặt 200.000 đồng, L đặt 200.000 đồng, C đặt 200.000 đồng.

Kết quả ván này bên cửa tài thắng nên V gom của S, L và C 600.000 đồng, V lấy thêm 5.400.000 đồng để chung cho I 2.000.000 đồng, R 2.000.000 đồng, Ph 1.600.000 đồng và U 400.000 đồng.

Ngoài ra 07 người còn lại gồm: X, Đô, Nh, Q, P, Tr và A tham gia đánh bạc với V trước đó theo từng ván khác nhau.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền dùng để đánh bạc như sau:

- Lâm Quốc V mang theo số tiền 48.000.000 đồng, sử dụng đánh bạc 38.000.000 đồng, thua hết 32.000.000 đồng. Khi bị bắt giữ thu được trên người số tiền 16.068.000 đồng, trong có 10.068.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Thị Thu H mang theo số tiền 400.000 đồng, nhưng chỉ tham gia làm cái cùng V, nên không sử dụng tiền vào mục đích đánh bạc.

- Trịnh Như Ph mang theo số tiền 15.100.000 đồng, sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc. Ph chơi 06 ván đặt thấp nhất 200.000 đồng, nhiều nhất 1.600.000 đồng, thắng được số tiền 2.100.000 đồng, khi cầm số tiền 3.200.000 đồng thì bị bắt quả tang, còn lại 14.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Thành C mang theo số tiền 360.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, tham gia 04 ván thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người 60.000 đồng nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Mạnh R mang theo 3.475.000 đồng, sử dụng 3.400.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt 15 ván, thắng được 14.100.000 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người 17.075.000 đồng, trong đó có 75.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Trần Văn U mang theo 2.100.000 đồng, sử dụng đánh bạc 500.000 đồng, tham gia đặt 03 ván thắng được 800.000 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người 2.400.000 đồng, trong đó có 1.600.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Bùi Văn I mang theo 15.000.000 đồng, sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia đạt 40 ván thua 1.600.000 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ trên

người 13.400.000 đồng, trong đó có 10.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Ngô Văn X mang theo 518.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và thua hết, sau đó mượn của U 2.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia đạt 15 ván thắng được 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người 2.618.000 đồng, trong đó có 18.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Phú Q mang theo 9.500.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt 01 ván thua và nghỉ đến khi bị bắt, thu giữ trong cóp xe 8.500.000 đồng nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Duy Nh mang theo 14.563.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, tham gia đặt 10 ván không thắng và không thua, đến khi bị bắt quả tang thu giữ trên người 14.563.000 đồng trong đó có 13.563.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Quốc Ph mang theo 10.000.000 đồng đã sử dụng hết để đánh bạc và đã thua hết 8.000.000 đồng. Sau đó bị cáo cầm xe cho L mượn thêm 10.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt từ đầu đến khi bị bắt quả tang thắng được 6.000.000 đồng. Như vậy Ph sử dụng số tiền đánh bạc 20.000.000 đồng, đã trả cho Ph 10.000.000 đồng, thu giữ tiền tang vật 16.000.000 đồng.

- Nguyễn Đức Đ mang theo số tiền 200.000 đồng, đặt 01 ván 200.000 đồng thua hết và nghỉ chơi cho đến khi bị bắt quả tang.

- Mai Ngọc Tr mang theo 1.300.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt 05 ván thua hết 400.000 đồng và đang đặt 100.000 đồng thi bị bắt quả tang, thu giữ trên người số tiền 800.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Hoàng L không mang theo tiền, nhưng được S trả 200.000 đồng và cho mượm thêm 200.000 đồng. L sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc đến khi bị bắt quả tang thì không thắng, không thua.

- Dương Nhật S mang 2.050.000 đồng, chơi game bắn cá hết 150.000 đồng, trả cho l 200.000 đồng và cho L mượn 200.000 đồng. S sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt 03 ván thua hết nên nghỉ chơi đến khi bị bắt quả tang, thu giữ trên người 1.300.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Đào Chí T mang theo 1.820.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt 02 ván thua hết đến khi bị bắt quả tang, thu giữ trên người 1.620.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2023/HS – ST ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã D đã xét xử.

Tuyên bố Trịnh Như Ph, Nguyễn Phú Q, Đào Chí T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Như Ph 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo Trịnh Như Ph

được tính từ ngày chấp hành án, được trừ vào thời gian tam giạm từ ngày 22/8/2022 đến ngày 18/01/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Chí T 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo Đào Chí T được tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Q 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo Nguyễn Phú Q được tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn A, Dương Văn Ê phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Các bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Quốc Ph, Bùi Văn I, Nguyễn Mạnh R, Ngô Văn X, Nguyễn Duy Nh, Trần Văn U, Mai Ngọc Tr, Nguyễn Hoàng L, Dương Nhật S, Nguyễn Thành C, Nguyễn Đức Đ phạm tội "Đánh bạc" và xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/02/2023 bị cáo Đào Chí T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 23/02/2023 bị cáo Trịnh Như Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 24/02/2023 bị cáo Nguyễn Phú Quý kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Nguyễn Phú Quý, Đào Chí T thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết hành vi phạm tội các bị cáo là đúng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không kêu oan và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 21/8/2022 tại quán cà phê A ấp G, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh các bị cáo tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 74.300.000 đồng. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Trịnh Như Ph, Nguyễn Phú Quý, Đào Chí T phạm tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo Trịnh Như Ph 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, bị cáo Đào Chí T 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, bị cáo Nguyễn Phú Q 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Đào Chí T, bị cáo Nguyễn Phú Q theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Đào Chí T, bị cáo Nguyễn Phú Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phú Q: Bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội và trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn khai nhận rõ ràng hành vi phạm tội của mình không gây cản trở cho hoạt động điều tra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có công với cách mạng, bản thân bị cáo được tặng giấy khen, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn đang nuôi mẹ già mất sức lao động, con còn nhỏ, số tiền đánh bạc chỉ có 1.000.000 đồng, bị cáo tham gia đánh bạc nghỉ trước khi Công an bắt quả tang, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú Q cho bị cáo được hưởng án treo.Giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý theo dõi, giáo dục bị cáo cũng bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Trịnh Như Ph: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn khai nhận rõ ràng, chính xác hành vi phạm tội của mình, gia đình có công với cách mạng, bị cáo có thành tích được tặng giấy khen, Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo hiện là Giám đốc Công ty cung ứng lao động cho nhà máy Nhiệt điện D, giải quyết trên 200 lao động nếu bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ gặp rất nhiều khó khăn cho Công ty. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Như Ph cho bị cáo được hưởng án treo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý theo dõi, giáo dục bị cáo cũng bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Nguyễn Phú Q, bị cáo Đào Chí T: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo các bị cáo hứa sẽ không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận, vào khoảng 21 giờ 30 phút đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/8/2022 tại quán cà phê A thuộc ấp G, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh bị cáo Nguyễn Văn L cùng với bị cáo Nguyễn Văn A và Dương Văn Ê có hành vi tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức lắc tài xỉu, L phân công cho A và Ê canh cửa và được L chia tiền xâu là 10%, L đã nhận tiền xâu của V đưa là 3.100.000 đồng. L và đồng bọn tổ chức đánh bạc cho các bị cáo đánh bạc gồm: Lâm Quốc V, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Quốc Ph, Trịnh Như Ph, Bùi Văn I, Nguyễn Mạnh R, Ngô Văn X, Nguyễn Duy Nh, Trần Văn U, Nguyễn Phú Q, Mai Ngọc Tr, Nguyễn Hoàng L, Dương Nhật S, Nguyễn Thành C, Nguyễn Đức Đ và Đào Chí T với tổng số tiền sử dụng vào mục đích

đánh bạc là 74.300.000 đồng. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Phú Q, Trịnh Như Ph, Đào Chí T phạm tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật không oan, không sai.

[3] Xét về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trịnh Như Ph 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, bị cáo Đào Chí T 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, bị cáo Nguyễn Phú Q 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù là đã đánh giá một cách toàn diện khách quan tính chất vụ án và phù hợp với quy định pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay xét cho từng bị cáo thể hiện hành vi phạm tội như sau:

[3.1] Đối với hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Phú Q: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn đang nuôi mẹ già mất sức lao động, con còn nhỏ, số tiền đánh bạc chỉ có 1.000.000 đồng, bị cáo tham gia đánh bạc nghỉ trước khi Công an bắt quả tang, xét thấy bị cáo không vi phạm Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, vì vậy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Từ khi bị khởi tố cho đến nay bị cáo chấp hành đúng quy định của pháp luật ở địa phương nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước, cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Như Ph: Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu nhưng số tiền bị cáo dùng đánh bạc chỉ có 1.100.000 đồng, bản thân bị cáo hiện là Giám đốc Công ty cung ứng lao động cho nhà máy Nhiệt điện D, giải quyết trên 200 lao động cho địa phương ổn định công ăn, việc làm đảm bảo an ninh trật tự. Xét thấy trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, khai rõ hành vi phạm tội của mình, xét thấy bị cáo không vi phạm Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, vì vậy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo, hiện tại bị cáo có nơi cư trú rõ ràng không cần thiết cách ly cách bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo hưởng án treo và áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước, cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.3] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Đào Chí T: Hành vi bị cáo mặc dù trước đó bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tuy nhiên hoàn cảnh bị cáo khó khăn, nuôi mẹ già và hai con còn nhỏ, số tiền đánh bạc chỉ có 200.000 đồng, bị cáo tham gia đánh bạc nghỉ trước khi Công an bắt quả tang, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, khai ra rõ hành vi phạm tội của mình, xét thấy bị cáo không vi phạm Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, vì vậy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Từ khi bị khởi tố cho đến nay bị cáo chấp hành đúng quy định của pháp luật ở địa phương nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng không cần thiết cách ly cách bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự

phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước, cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Nguyễn Phú Q phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Nguyễn Phú Q, bị cáo Đào Chí T được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Nguyễn Phú Q, bị cáo Đào Chí T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HSST ngày 13/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Như Ph, Nguyễn Phú Q, Đào Chí T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 65 Bộ luật hình sựnăm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Như Ph 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt bổ sung 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Trịnh Như Ph cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Chí T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Đào Chí T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Q 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Phú Q cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách các bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện đúng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trịnh Như Ph, bị cáo Nguyễn Phú Q, bị cáo Đào Chí T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thị xã D;
- VKSND thị xã D;
- CA thị xã D;
- CC THADS thị xã D;
- Sở Tư pháp;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mến